

Đi thăm Miami.

Ký sự của Hương Dương txd



Từ Tampa chúng tôi đã thuê xe lái đi Miami chơi vì nghe nói thành phố này lớn đẹp và nhất là tại đó lại có nhiều vườn cây ăn trái giống như ở Việt Nam, trồng đủ loại đu đủ mít ổi dứa nhãn vải na (mãng cầu) thanh long... Tôi mơ ước đi vào thăm những vườn trái cây để nhớ lại những thời xa xưa đi hái trái cây ở Lai Thiêu, những ngày tôi còn tuổi thanh niên, còn ở trung học, bạn bè rủ nhau đi xe đạp tới thăm những vườn trái cây đó để được

ăn măng cụt thả dàn không mất tiền... Những ngày đó sao quá đẹp, đi chơi với bạn vừa vui thú vừa được ăn tha hồ, vì ở nhà có đâu mà ăn nhiều? Và từ lâu tôi vẫn thèm trồng cây ăn trái để được thấy những trái đu đủ, trái xoài, trái nhãn, trái na lủng lẳng trên cành cây, để được đứng ngắm từ những lúc cây ra hoa cho tới khi nhú ra những trái nhỏ xíu, rồi mong đợi từng ngày khi những trái cây đó lớn, rồi chín để hái xuống, mang vào nhà để lên bàn thờ cúng tổ tiên, cúng Phật rồi sau đó ăn. Đã có lần tôi thèm mua một căn nhà ở Florida để trồng cây ăn trái, nhưng rồi ý nghĩ đó phải xóa đi khỏi tâm trí vì đại gia đình ở đây làm sao mình bỏ đi xa được?

Như vậy chúng tôi cứ tà tà dậy trễ 9 giờ sáng uống cá phê, ngồi nói chuyện chơi với gia đình, rồi ăn trưa. Tới 12 giờ mới hoảng hồn ra xe lên đường. Chúng tôi cứ thế chạy gần 250 miles theo quốc lộ I 75 rồi bắt sang I 595 E về hướng Fort Lauderdale, xong bắt sang I 95 South để đến Miami. Chúng tôi đi ngang qua một vùng thấy ghi bảng Everglades là nơi chúng tôi nghe danh và quyết định sẽ đến thăm viếng vào một ngày nào sau đó. Từ vùng Everglades đến Miami chỉ còn chừng 50 miles.

Khoảng bốn giờ rưỡi lái xe sau đó, với hai lần nghỉ 15 phút dọc đường, chúng tôi đã vào tới thành phố Miami. Những con đường của Miami rất rộng với những toà nhà chọc trời năm bảy chục tầng rất đẹp mắt trông như thể chúng tôi đang đi vào New York. Những toà nhà hai bên phố vùng trung tâm to lớn và tân tiến giống như ở Beverly Hills hay Honolulu. Cả vùng Miami to lớn, tức là kể tất cả những tỉnh lân cận, có số dân cư lên tới gần 5 triệu người, làm cho vùng đô thị Miami đứng hàng thứ tư chỉ sau có New York, Los Angeles, và Chicago (tính cho đến năm 2007.) Kể từ năm 2001, Miami đã bắt đầu một kế hoạch xây cất những cao ốc với 50 toà nhà chọc trời cao hơn 122m tức 400 feet. Toà nhà cao nhất lên tới 275 m tức 903 feet là toà nhà tên Brickell Financial Centre II. Chân trời Miami (Miami skyline) được xếp hàng ba trong số những chân trời đáng nể nhất của hoa kỳ, chỉ sau có Nữ Ước và Chicago. Ngoài ra Miami còn được coi là trung tâm tài chính ngoại quốc quan trọng hàng đầu của Hoa Kỳ. Miami được xếp hạng nhất trong số những thành phố giàu có nhất nước Mỹ. Hải cảng Miami nổi tiếng là có khả năng tiếp nhận khối lượng những con tàu du lịch (cruise ships) cao nhất thế giới và nơi đây là trụ sở của nhiều hãng tàu chở du khách quanh thế giới.



Chúng tôi check vào một hotel ngay ở downtown, chỉ cần bước qua đường là sang tới khu du lịch bên bờ Vịnh Miami có tên là Bayside Marketplace. Sau khi nghỉ nửa tiếng đồng hồ, chúng tôi liền lợi dụng trời còn sáng để đi thăm khu này. Đây là một khu buôn bán ăn uống chủ yếu dành cho du khách khá rộng lớn có một parking ba bốn tầng rất lớn cho du khách đậu xe. Bên cạnh có lẽ là một hí trường vì chúng tôi thấy quảng cáo có show ca nhạc nhảy múa mỗi cuối tuần. Khu này đại khái cũng giống khu Fisherman Wharf của San Francisco, với những tiệm ăn, tiệm rượu, tiệm nước, những cửa tiệm bán đồ cho du khách, những chỗ vui chơi giải trí... Tuy nhiên ở đây cũng có nhiều cái khác San



Francisco Fisherman Wharf, chẳng hạn như các tiệm ăn ở San Francisco phần lớn là tiệm nấu đồ ăn Ý còn ở Miami Wharf thì là đồ ăn Cuba và Cajun, nhạc ở San Francisco là những nhóm nhỏ gánh dạo hát cho những nhóm du khách tum năm tum ba đứng lại nghe một lúc, cho tiền thưởng, rồi đi còn ở Miami Bayside Market, buổi chiều có ban nhạc khá đông người, đánh trên sân khấu cho hàng trăm người ngồi thưởng thức. Như bất cứ tại đâu, có những nghệ sĩ trình diễn ngoài đường phố như làm trò cười, trò ảo thuật, múa may, để những người xem được mua vui. Bayside Marketplace có trên một trăm cửa tiệm bán đủ thứ kể cả nồi niêu song chảo, máy hút bụi, lò sưởi, quạt máy... cho tới

nước hoa, quần áo, đồ chơi. Ôi một rừng hàng hóa muôn màu, các bà các cô tha hồ mà mua váy cuba, quần áo tắm, khăn bông, nước hoa nhập cảng từ những nước xa lạ (exotic aromas), nữ trang made in china.... Dân Mỹ gọi nơi này là khu rừng đi săn trong thành thị (urban safari). Buổi chiều tối mát mẻ không gì bằng đi dạo chơi nơi đây cùng với đám đông hay ngồi uống ly cà phê hay ly rượu hay ăn cốc kem bên bờ biển, nhìn những chiếc tàu muôn màu to nhỏ đi hay đậu trong bến cảng.

Ban ngày và cả chiều tối du khách có thể mua vé đi thăm Vịnh Miami bằng tàu máy, tàu buồm, và cả tàu do người Cuba tổ chức gọi là fiesta boat có nhạc, trên đó du khách có thể ôm nhau nhảy đầm. Có một loại tàu nữa dành cho những ai thích hú hồn, rợn tóc gáy, cười vui la hét là loại tàu gia tốc (speed boat) có tên là thriller. Chúng tôi muốn đi thử nhưng khi đến vào buổi chiều 6:30 thì không còn chuyến nào nữa nên đành đi chiếc tàu Cuban có nhạc nhảy múa. Tàu đi vòng vòng cả tiếng đồng hồ, người thanh niên Mỹ gốc Cuba cầm chiếc micro giới thiệu các toà nhà và dinh thự nguy nga ở hai bên bờ, phần lớn của những tài tử xi nê, ca sĩ, hay những tay tư bản khác trên khắp thế giới. Có tiền mua tiên cũng được, thế giới Hollywood đua nhau mua nhà trên những hòn đảo trong Vịnh Miami. Buổi tối, nhìn cảnh thành phố Miami với những ngọn đèn sáng trưng trông cũng đẹp mắt, nhưng có lẽ đi ban ngày thì thu vị hơn vì có thể chụp hình những cảnh đẹp, những toà nhà cao ốc, những dinh thự sang trọng trong vùng này. Chính tôi thì thích đi bằng chiếc tàu buồm vì có lẽ nó thơ mộng hơn, tôi nghĩ con tàu sẽ lướt sóng từ từ theo ngọn gió thổi, tâm hồn du khách sẽ có chút mơ mộng trong đó, làm cho cảnh thiên nhiên nên thơ hơn, nhưng cũng có thể tôi lầm. Tuy nhiên, nhóm anh em đi cùng không ai đồng ý với tôi nên cuối cùng cái “giấc mơ” nhỏ bé đó cũng không thành.



Miami có vùng bãi biển South Beach - thuộc thành phố bên cạnh tên là Miami Beach - nổi tiếng là đẹp, nơi những tài tử giai nhân hay lui tới. Phim Miami Vice với tài tử chánh Don Johnson được quay tại nơi đây. Nhiều cảnh trong những phim trong đó có những tài tử Sharon Stone, Sylvester Stallone, Wesley Snipes, Marisa Tomei, Angelica Houston, Arnold Schwarzenegger, James Woods, Jamie Lee Curtis, Whitney Houston, Kevin Costner and Sean Connery cũng được quay nơi này. Tại nơi đây nhiều cuộc trình diễn thời trang được tổ chức và được quay thành phim và nhiều ảnh quảng cáo cũng được thực hiện với bối cảnh là South Beach. Theo lời kể lại thì cứ cuối tuần du khách đi ăn uống hay đi bơi tại nơi đây đều có thể gặp các tài tử nổi tiếng của Hollywood tại South Beach, nhưng vì chúng tôi đi vào một buổi chiều ngày thường nên không có cái may mắn được bắt tay hay say hello với ai hết.



Bãi biển South Beach là bãi biển nhân tạo giống như bãi biển Cancun của Mexico, tức là người ta đem cát trắng mịn từ nơi khác tới, mặc dù nó đồ dài hàng chục dặm dọc theo bờ vịnh. Khác với những bãi biển ở miền Tây hay miền Đông, nước biển ở Miami, hay nói chung ở Florida, ấm áp nên tắm sương gần như quanh năm. Miami Beach hàng năm,

kể cả vào mùa Đông, có hàng triệu du khách đổ tới, du khách quốc tế phần lớn từ Âu Châu, Nam Mỹ, Gia nã Đại, Israel, và cả từ vùng Carribean, còn du khách quốc nội thì tới từ khắp nước Mỹ. Vì có nhiều du khách tới từ Âu Châu và Ba Tây nên tại South Beach phụ nữ được cho phép tắm và phơi nắng ở trần (topless) mặc dù nơi đây là một bãi biển công cộng.



Vùng South Beach còn mang tên Sobe, hay là Art Deco District, chạy dài theo con đường Ocean Drive, một con đường dài hơn mười miles dọc theo bờ biển, nơi đây có hàng trăm nhà hàng khiêu vũ, tiệm ăn, tiệm rượu, cửa hàng bán trang phục phụ nữ và art deco khách sạn. Trên con lộ này thường xuyên có những chiếc xe hơi cổ hay xe hạng sang, hoặc xe bình bịch Harley Davidson chạy tới chạy lui. Đa số những người dân cư ở đây là dân Cuba hay Nam Mỹ nói tiếng Y Pha Nho, một số nhỏ từ Brazil tới thì nói tiếng Bồ Đào Nha. Chúng tôi đã đứng lại xem một tay chuyên môn quán Cuban cigar trở tải. Cuban cigars còn có tên là xì gà Havana nổi tiếng thế giới là ngon. Ngày xưa ngày xưa khi tôi còn hút thuốc, tôi cũng lâu lâu hứng chí hút xì gà, mặc dù tôi thường hút píp, hoặc xì gà loại nhỏ (cigarillo) của Mỹ và Cuba.

Đêm đến, cả con đường Ocean Drive dài này nhộn nhịp người đi chơi dưới ánh đèn muôn màu của những nhà hàng, những dancing clubs, Du khách thả hồn vào tiếng nhạc Cuba đậm dục tiếng trống cùng tiếng kèn cùng tiếng nhạc thánh thót nhanh như nước chảy. Nhìn vào những quán ăn sang trọng xập xình tiếng nhạc, du khách thấy những cô gái xinh đẹp ăn mặc hở hang, có

khi chỉ còn hai mảnh nhỏ che chỗ phải che trên thân, quay cuồng uốn éo nhảy múa. Người đứng coi, tay cầm ly rượu, đã ngà ngà say, cũng say sưa nhảy theo cũng dục dục, cũng múa may quay cuồng. Những tiếng nói chuyện ồn ào, những tiếng cười rộn rã, nhữ làn pháo tay khen thưởng người vũ công, rõ ràng đó là cảnh hạnh phúc trần gian. Nhìn lên trời, tuốt trên sân thượng, cũng có những vũ nữ biểu diễn cho thực khách ngồi ăn uống trên đó. Những quán ăn có những bàn bày trên vỉa hè ra sát tới con đường, nơi hàng dài xe hơi bóng nhẫy đậu, nhiều xe thuộc loại xe cổ của dân chơi, đi để phô diễn, để khoe khoang. Thực khách vừa ăn uống cười đùa vừa nghe nhạc sống có, nhạc chết có, thật là no nê hả hê, thật là vui nhộn.



Ở South Beach, ban ngày du khách có thể đi chơi khu Lincoln Boulevard, là một khu nổi tiếng, ai đến Miami cũng thích đến. Khu này đại khái giống như con đường Fifth Avenue ở Nữ Ước, đoạn đường Rodeo Drive ở Los Angeles hay Las Ramblas ở Barcelona, Las Ramblas cũng là một khu gần bờ biển bên Tây Ban Nha nơi đây du khách đi dạo chơi, ăn uống – nhưng phải coi chừng bọn móc túi lộng hành nơi đây!

Khu Lincoln Road do Carl Fisher, tay tỷ phú đã xây dựng lên Miami và South Beach, làm ra từ những năm 60. Nhưng từ khi đó đến nay, nó vẫn thế, không phát triển thêm nên bị giờ thua kém

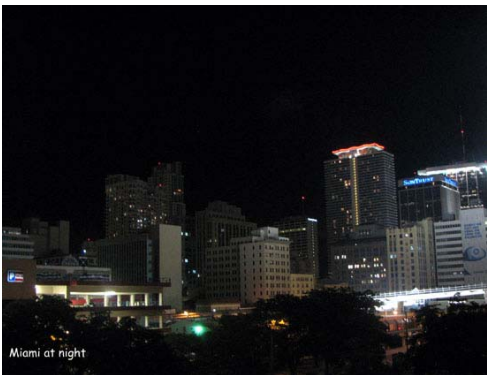
các khu ăn chơi kia, tuy vẫn còn đẹp và đi chơi vẫn lý thú. Có lẽ bởi nó gần biển, có nắng và gió biển lồng lộng. Người giàu có đến đây chơi đi vào những cửa tiệm sang trọng cho các bà sắm sửa, ngắm nghía những bộ đồ đúng thời trang, những đôi giày, chiếc ví hay nón hay khăn quàng cổ hoặc chọn nữ trang. Đụng vào các thứ đó ở nơi đây là cháy túi, nhưng nếu túi đầy ắp tiền thì đâu có nghĩa lý gì, miễn là được đẹp, được người ta nhìn, trầm trồ khen sang, khen chịu chơi, khen “à la mode”, phải không các bà?

Lincoln Road là một khu để đi tản bộ, kéo dài từ Lenox Avenue cho tới Washington Avenue, cũng phải khoảng hai miles. Ngoài những cửa tiệm bán đồ phụ nữ và đồ trang sức, nước hoa, còn lại là những quán ăn, quán nước, quán cà phê. Mới xây là những toà nhà trong đó có những malls nhỏ, nhưng chúng tôi không vào xem vì nghĩ nó cũng giống những nơi khác và cũng vì đi nhiều đã ... mỗi chân. Dọc theo con đường dài, hai bên là những quán cơm, quán nước có bàn bày đầy ra ngoài lối đi, dưới những tấm vào bạt che nắng, tất cả đều màu trắng bên những tán cây xanh ngắt đủ loại, dừa, đu đủ, phượng vĩ có hoa nở đỏ chói - chỉ thấy có một cây - sồi hay giống gì khác tôi không biết rõ. Dưới chân là những vườn hoa nhỏ, những bồn nước cũng bé tí xíu, có nước chảy ra từ những vòi nước chậm rì, hết còn sức phun lên cao. Tuy nhiên khi mỗi chân, mỗi nhìn cảnh đám đông ăn bận đẹp, đủ kiểu, phần lớn là hở hang vì nơi đây gần biển - nhiều cô gái rất sexy - thì dừng lại dưới những lùm cây bên hồ nước con con, cũng thấy thoải mái lắm!



Ngoài chuyện người đi xem người, xem cảnh, xem các cửa tiệm (window shopping?), hay đứng chờ các bà vợ vào bên trong các cửa tiệm la cà, chờ mà thấp thỏm sợ các bà “xài sang một bữa”, còn cái thú uống cà phê (Starbucks) ăn kem (Ghirardelli giống như ở San Francisco). Hơn nữa ai thích ăn ngon thì có cái thú ăn đồ Ý chính hiệu con nai ở tiệm Quattro là nơi nấu đồ ăn của vùng miền Piedmont ở phía Bắc nước Ý Đại Lợi, tiệm này khoe mang những đồ để nấu bếp như muối, bột, cá, và các loại phó mát từ Ý sang, không biết có thiệt hay không.

Lúc đi chơi dọc theo Lincoln Road chúng tôi thích thú khi thấy một tiệm ăn trưng bày trên mỗi bàn một lọ hoa xanh dương nhỏ có cắm một bông hướng dương, và bên đưa máy hình lên chụp lia lịa dăm tấm. Đi ngang qua một nhà hàng dường như của người Nga, một cô chiêu đãi viên xinh đẹp sexy đưa ra một cái đĩa lớn trên có một con tôm hùm khổng lồ và mời vào ăn với cái giá rẻ rẻ là hai chục đô la! Ở San Francisco mà ăn con tôm hùm bự cỡ đó chắc giá phải gấp đôi hay gấp ba! Vào những ngày chủ nhật khu Lincoln Road còn có chợ trời bán hoa quả (farmer's market) mở cho tới 5 giờ chiều bán nhiều loại bong xem thấy rất đẹp mắt và mỗi chủ nhật thứ ba trong tháng còn có chợ bán đồ cổ cho những ai thích mua về bày chơi. Rất tiếc, chúng tôi không đi vào ngày chủ nhật nên



không được xem hai cái thú chơi này. Ngoài ra những ai thích nghe trình tấu nhạc thì có thể đến rạp Lincoln Theater nơi đây có giàn New World Symphony do nhạc trưởng Michael Tilson Thomas dựng nên vào năm 1987 khi ông này chưa chỉ huy Symphony Orchestra of San Francisco.

Đi chơi xem downtown Miami bằng tàu điện chạy trên cao có tên là Metrorail cũng là một cái thú mà ai đến Miami cũng nên đi thử cho biết. Chúng tôi đã dành cả một buổi tối đi trên các chuyến xe điện nhỏ xíu, chỉ có hai toa chạy lòng vòng khu downtown để chụp hình Miami vào ban đêm. Chiêu tối không còn nóng bức như ban ngày đi ra ngoài phố thăm thú cũng vui, tuy phải cẩn thận vì sợ bị cướp giật hay móc túi. Chắc vào mùa hè đông du khách thì bọn này mới lộng hành. Lúc mới check in hotel, vào tới phòng của mình, chúng tôi đã đọc thấy những lời cảnh báo như, “không mở cửa phòng nếu không xem trước xem ai đứng gõ cửa”, “Đi ra phố, đừng mang theo nhiều tiền mặt, đừng đeo đồ trang sức”, “Đừng tỏ dấu hiệu gì cho người ngoài biết mình có tiền mặt nhiều”, vân vân... làm khi đi chơi tối, chúng tôi cũng hơi ngán ngán, nhưng đề phòng thế thôi chứ chẳng có chuyện gì không may xảy ra hết.



Đến Miami, chắc hẳn ai cũng nghe nói đến Everglades Safari. Vì thế nên chúng tôi cũng tò mò đi tới nơi đây để đi thử con tàu hơi (airboat), là thứ tàu có cánh quạt lớn thổi về phía sau để cho con

tàu có thể lướt trên mặt nước hay trên những đồng cỏ dại, loại tàu hơi này đã từng được dùng trong chiến tranh Việt nam để chạy lướt nhanh trên những vùng đầm lầy của Đồng Tháp Mười. Chỉ có khác là ở Việt Nam có lính Mỹ trang bị đại liên đi trên đó để bắn phá những vùng tinh nghi có Việt Cộng ẩn núp hay tải chuyên vũ khí từ ngoài biển vào (?) tôi không biết lực lượng hải thuyền của Việt Nam Cộng Hòa có loại tàu này hay không.

Du khách đến đây vào mùa hè có thể lấy tour đi một ngày để thăm thú cả vùng Everglades mênh mông và nghiên cứu về những vấn đề môi sinh dưới sự hướng dẫn của những chuyên viên, như làm sao duy trì những hệ thống môi sinh thiên nhiên (natural eco-systems) làm sao giữ được tình trạng thiên nhiên, và làm thế nào để giúp đỡ được những người dân địa phương sinh sống trong vùng này. Du khách sẽ được đi thăm những vùng đồng cỏ rặng thưa (sawgrass prairie), vùng cửa biển trồng cây đước (mangrove estuary) trông in hệt như ở Việt Nam mình, vùng xình lầy có trồng cây bách (cypress swamps) và những vùng xưa kia là đồng cỏ nhưng nay được trồng thông (pine savanna).



Vì không phải là mùa du lịch và hôm đó trời lại đổ một trận mưa rào nên chúng tôi tưởng không đi được chuyến tàu hơi như mong muốn. Nhưng may thay khi đến nơi - từ thành phố Miami đến vùng Everglades phải lái xe mất một tiếng đồng hồ - thì trời hết mưa. Chúng tôi mua vé để đi tour 1 tiếng 30 phút. Trước khi đi thăm vùng “Đồng Tháp Mười Mỹ” để xem cá sấu thì chúng tôi được mời vào xem show cá sấu. Một nhân viên đưa ba con cá sấu to lớn rặng nanh trợn ra, miệng há hốc như muốn bắt chộp đớp cánh tay hay cặp giò của anh ta khi anh ta vô ý, nhưng không, đó chỉ là một cuộc trình diễn, và những con cá sấu đó trông thì phát khiếp nhưng lại hiền khô, bảo sao nghe vậy vì chúng đã được thuần hóa rồi. Sau màn trình diễn có một màn làm

thêm tiến du khách: Anh chàng nhân viên đem ra một con cá sấu mới đẻ dài chừng bảy tám chục phân tây và ai muốn ôm nó chụp hình kỷ niệm thì phải trả thêm tiền.



Sau đó chúng tôi leo lên con tàu hơi, chiếc cánh quạt quay tít và tiếng máy nổ vang inh ỏi, mỗi người được phát cho một miếng giấy toa let để nhét vào lỗ tại cho bớt điếc tai. Rồi chiếc tàu lướt đi khá nhanh trên mặt nước xanh ngắt dưới một bầu trời chói sáng ánh nắng mặt trời. Trời nắng chang chang, ngồi trong con tàu vỏ sắt chở khoảng bốn năm chục người du khách, chúng tôi được đưa đi thăm một vùng đồng cỏ có những con lạch trồng đầy một thứ thứ bèo to lớn, hai bên những con lạch mà con tàu đi vào là những cây, bụi rậm mọc từ dưới nước mọc lên. Đôi khi cũng có những vùng đất hoang cây cối um tùm, nhưng không thấy có nhà cửa, không biết xa bên trong thì có người da đỏ sinh sống ở đó

hay không. Cứ thế con tàu chạy khi thì trên mặt nước, khi thì trên mặt lớp cỏ rặng thưa, chạy nhẹ nhàng không hề bị vướng víu hay ngăn chặn lại gì cả. Chúng tôi liên tưởng tới những con tàu loại này xưa kia đã chạy trên mặt đồng ruộng lúa hay cỏ dại nơi vùng đồng tháp, đại liên nổ dòn tan, khi đó chiến tranh còn ác liệt.



Cứ theo như lời quảng cáo thì vùng Everglades này có nhiều cá sấu, chim cò và người đi thăm sẽ được vui thú như thể đi vào vùng đồng hoang để săn (safari) nhưng kỳ thực khi chúng tôi đi thì chẳng thấy chim cò mà cá sấu cũng chẳng có con nào hết. Chúng tôi nghĩ trong đầu đây chỉ là trò dụ khị du khách, một sự bịp bợm trắng trợn. Người lái tàu cho chúng tôi ăn bánh vẽ khi lâu lâu lại cho con tàu chạy chậm lại, rồi ngưng tại một chỗ để tìm xem có con cá sấu nào hiện ra hay không. Lúc còn ở bến trước khi cho tàu chạy người lái tàu này đã dặn chúng tôi nếu thấy cá

sấu thì phải dậm chân ầm ầm và còn bắt chúng tôi làm thử, lần đầu dậm chân chưa đủ mạnh, hấn bắt dậm chân thêm một lần nữa, làm chúng tôi tưởng sẽ thấy hàng hà những con cá sấu, to lớn như những con bọ này đã đem ra trình diễn, bơi lội trong đám xình lầy. Nhưng đợi cả đến năm mươi phút cũng chẳng thấy anh chàng hay cô nàng cá sấu nào hiện ra hết. Tên lái tàu còn ba xạo tuyên bố rằng để hấn cố gắng tìm cho ra một con cá sấu cho chúng tôi vui, hấn lại lái tàu đi vòng vòng, nhưng cá sấu đâu chẳng thấy, chỉ thấy đồng cỏ, nước xanh ngắt vì phản chiếu bầu trời, và ở những nơi dừng lại đủ loại bèo và bông súng. Đến khi hết giờ thì hấn quay mũi tàu trực chỉ bến nơi khởi hành. Khi về gần đến nơi hấn chỉ một con cá sấu bé tí, dài chưa tới một thước nằm trên một bờ đất. Tôi nói đùa, “Chắc con cá sấu này bị buộc chân nơi đây để loè du khách! Cả cái vùng mênh mông Everglades này chắc chẳng còn con nào hết!” Tuy nhiên đi chơi trên con tàu hơi ra vùng “Đồng Tháp Mười Mỹ” này cũng vui vui, vì có thiên nhiên, có ánh nắng mặt trời có gió thổi, có mây, có nước, có cảnh sông lạch giống như đang ở vùng nhiệt đới làm mình chạnh lòng nhớ đến quê hương.



Ngoài ra đi Miami còn cái thú khác mà có lẽ chỉ du khách Việt Nam, Campuchia, Lào, hay Thái Lan mới thích là mò đi tìm những vườn trái cây nhiệt đới trồng những thứ hoa quả xứ mình như nhãn, vải, xoài, ổi, na (mãng cầu), mít, thanh long, dưa xiêm, những loại cây này vốn xưa kia đâu có ở Miami? Từ khi còn ở nhà chúng tôi đã lên Internet tìm kiếm những khu vườn cây này và tình cờ chúng tôi đọc được bài viết của một phóng viên đài

VOA viết về những vườn cây ăn trái của người Việt ở Miami. Chúng tôi cố ghi lại địa chỉ nhưng lúc đi luống cuống lại quên mang theo, chỉ mang theo những tài liệu nói về vườn cây nhiệt đới của người Mỹ. Nhưng cũng không sao. Khi chúng tôi đi ăn phở ở hai tiệm khác nhau, chúng tôi đã hỏi ra được số phone của hai vườn, một của người Việt và một của người Miên – mà người ở quán phở nói lầm là của người Phi. Chúng tôi cũng nhớ có thêm một vườn của người Việt khác được nhắc tới trong bài viết của VOA nhưng không hỏi ra được địa chỉ hay số điện thoại.



Sau khi rời khỏi tiệm phở, chúng tôi quyết định đi tới vườn nghe nói là của người Việt Nam. Chúng tôi có địa chỉ nên cứ thế tìm đường tới vườn này, nhưng khi đến con đường ghi trên miếng giấy thì là cả một vùng đầy nông trại trồng trái cây mênh mông mà không thấy ghi rõ bằng số. Hỏi thăm một người Mỹ hay Cuba gì đó về số nhà này thì họ không biết. Chúng tôi bèn gọi điện thoại thì được nói chuyện với bà chủ vườn, hỏi xin vào thăm và mua trái cây về ăn, lúc đầu bà ta nói hết trái cây rồi vì đã qua mùa từ lâu. Chúng tôi bèn xin vào thăm vườn chơi, cũng may bà tử tế nói để bà gọi điện thoại cho ông chồng của bà ra mở cửa cho vào. Chúng tôi theo lời hướng dẫn tìm ra được cổng vào vườn và khi

ông chủ vườn, mà sau này được biết tên là ông Quách Điệp, bấm nút mở cổng thì chúng tôi khoan khoái lái xe vào đậu trong sân.



Vườn trái cây này vừa rộng, vừa đẹp, vừa khang trang, chúng tôi có cảm tưởng chủ nhân là một nhà triệu phú và lắm cảm nghĩ trong đầu “nhất nghệ tinh, nhất thân vinh, biết cách trồng cây ăn trái cũng có thể trở nên giàu to.” Nghĩ tới mình đi làm thầy giáo lương ba cọc ba đồng chúng tôi đã tiếc khi xưa không đi lập nghiệp ở Florida, mua một mảnh đất về cũng trồng cây ăn trái, vừa sống yên vui vừa khỏe vì làm vườn suốt ngày, vận động thể lực hết lo bệnh với ốm đau. Nhưng nghĩ chơi thế thôi chứ mình vốn là nhà giáo làm sao biết trồng cây, chăm lo vườn tược mà đòi làm. Bản chất con người là thấy người khác làm thành công thì mình cũng háo hức muốn làm nhưng có biết đâu rằng mình làm gì có khả năng làm được?

Như vậy chúng tôi vừa đi quanh vườn vừa nói chuyện với ông chủ vườn. Chúng tôi nói chúng tôi thèm nhãn và na (mãng cầu), nhất là na vì ở Bắc California nơi chúng tôi ở không thấy bán bao giờ. Nhớ lại những lần đi Vancouver, Montreal, Paris, và Rio de Janeiro chúng tôi cứ đi tìm na mà mua về ăn. Riêng ở Rio thật là buồn cười, người ta cứ bưng từng mẹt nhỏ na đứng giữa lộ mời mua, chẳng sợ xe cán gì hết, cảnh này giống như cảnh bán hàng rong ở Bến Lức hay ở những trạm nơi xe đò Miền Tây dừng lại cho khách lên hay xuống hay bốc dỡ hàng hóa từ trên mui xe, có khác là ở Rio chỉ có một hai người bán na mà thôi, không bu đông như ở Việt nam thời xa xưa. Nghĩ lại cảnh xứ nghèo nơi đâu cũng giống nhau là thế.



Ông Quách Điệp, chủ vườn, tay cầm chiếc kim cắt cành cây nhanh nhẹn đi quanh quần nơi những cây na, miệng nói: “Hiện nhãn thì hết rồi, măng cầu cũng hết luôn, nhưng sáng nay đi loanh quanh tôi thấy còn một hai trái, để tôi cắt tặng quý vị...” Và ông đã cắt được cho chúng tôi bốn năm trái gì đó, những trái na cuối cùng trong mùa. Thấy ông trồng nhãn nhiều hơn na, chúng tôi hỏi tại sao, ông giải thích hái na cực lắm, phải khom lưng đi lựa từng trái, mất công nhiều mà bán cũng không được bao nhiêu tiền, trong khi nhãn chín từng chùm, không phải lựa, mà lại chín cùng một lúc để cắt bỏ thùng đêm đi bán. Thấy vườn của ông cũng rộng, chúng tôi hỏi sao to thế, ông nói đâu có lớn gì, có

5 mẫu mà thôi. Thế nhưng đi trong vườn trái cây của ông chúng tôi thấy thích thú như đi trong vườn nhà riêng không phải là vườn trồng cây kỹ nghệ, vì nó sạch sẽ, đẹp mắt, đường đi rộng rãi, sáng sủa, cây cối xanh tươi được chăm sóc kỹ càng. Chúng tôi hỏi ông có xuất cảng đi nơi xa không thì ông nói không vì sản phẩm của ông có đủ người tiêu thụ ở địa phương rồi, và vì tiền gửi trái cây đi xa như đi California rất mắc, giá thành của sản phẩm sẽ quá cao, nhất là phải gửi nhanh, một ngày là trái cây phải tới nơi không sợ bị hư.



Hỏi thăm ông đã vào nghề trồng trọt từ lâu chưa, ông kể ông sang Mỹ năm 1982 và đi làm khoảng mười năm rồi mới mua khu đất này với kế hoạch trồng cây ăn trái. Bà vợ ông vẫn đi làm, chỉ có ông ở nhà lo trồng trọt mà thôi. Hỏi các con ông sau này có muốn làm vườn cây như ông hay không, ông cười nói: “Chúng nó học hành tới nơi tới chốn, đâu muốn làm công việc nặng nhọc này làm chi?” Nhưng nhìn căn nhà lớn như một toà lâu đài nhỏ, xung quanh có hồ sen nuôi cá, có vườn hoa, có khu ngồi giải trí ăn uống hội hè ngoài trời, chúng tôi thấy ông đã thành công vượt bậc, ít tai có thể được như vậy. Đứng từ ngoài cổng nhìn vào khu vườn của ông Quách Điệp, ít ai nghĩ rằng đây là

một vườn cây ăn trái trồng có tính cách làm ăn vì từ cửa vào cho đến bên trong có lát đá, hai bên có dàn cây dưa, có thảm cỏ xanh mượt, trực diện là toà nhà đồ sộ nơi gia đình chủ vườn cư ngụ, bên trong nhà xe là những chiếc xe hơi sang trọng đất tiền. Có lẽ ông Quách Điệp làm vườn này vì cái thú hơn là vì

muốn làm ăn buôn bán nên vườn ông tương đối nhỏ, so với những vườn khác và đẹp hơn nhiều.



Một vườn khác chúng tôi đến thăm sau đó là vườn trái cây mang tên Lady Chockley Farms cũng ở gần đó đi khoảng chừng 15 phút là tới. Nhưng cũng như lần trước đến tới nơi, chúng tôi không sao tìm ra được vị trí của vườn. Do đó chúng tôi lại gọi điện thoại và người chủ vườn, một phụ nữ người Kăm Pu Chia nghe chúng tôi nói là người Việt Nam thèm được đi thăm vườn và mua trái cây, bà rất niềm nở. Bà nói bữa hôm đó bà không có mặt ở vườn vì có công chuyện phải đi khỏi, nhưng sẽ bảo người em tiếp chúng tôi. Bà nói đường vào vườn của bà

khó kiếm nên hẹn chúng tôi ở trạm xăng đầu phố, chờ ở đó sẽ có người ra đón vào. Chúng tôi đến trạm xăng chờ mãi hơn nửa tiếng đồng hồ thì mới có một người đàn ông lái một chiếc xe truck tới vẫy tay báo chúng tôi chạy theo, Đường vào vườn là đường đất đỏ gồ ghề, xe nhảy lên nhảy xuống tưởng lòi con tim ra ngoài mấy lần. Nhưng cuối cùng cũng vào đến nơi. Vườn này đúng là vườn công nghệ, không có nhà ở, mà lại to bằng hai lần vườn ông Quách Điệp. Vườn không sạch sẽ như vườn kia, chỉ thấy trồng có nhãn và ổi, nhìn xa hơn xung quanh vườn thì trồng mít. Lúc thăm vườn chúng tôi không thấy những cây mít nhưng lúc trở ra ngồi trên xe, chúng tôi thấy những cây mít chi chít trái quả nào quả ấy to bằng cái thúng, đầy trên thân cây.



Có một điều lạ lùng là ở đây vườn nhãn, có chắc cũng phải mấy trăm cây, thì lại chi chít quả, những cây nhãn chỉ cao hơn đầu người có những chùm nhãn quả nào quả nấy to mọng cùi dày, hột nhỏ, nước ngọt thơm gần như nhãn Hawaii, có loại vỏ cũng dày màu cũng ngăm đen như thế. Người đàn ông đưa chúng tôi vào đến nơi xong lần đi chỗ khác, một người đàn bà Kăm-pu-chia trông về nhà quê hiền lành ra tiếp đón chúng tôi niềm nở và vui vẻ đưa chúng tôi đi loanh quanh. Chúng tôi tha hồ hái nhãn ăn, nhiều nhãn chín rớt đầy xuống đất xung quanh gốc cây, trông thấy mà tiếc, nhiều chùm bị kiến ăn rồi làm tổ ngay đó, thấy những đốm to đen trắng trên những trái nhãn, thấy thật uổng.

Như thế một số không ít nhãn để chín quá chưa kịp hái xuống đêm bán đã bị hư. Ngoài nhãn ra còn hàng hàng lớp lớp những cây ổi thấp lè tè mà quả thì nhiều và bự, mỗi trái ổi được bao lại chờ ngày chín là cắt bỏ vào thùng gửi đi bán.



Sau khi đi chán chê ngoài vườn, ai nấy người tay cầm chùm nhãn, kẻ cầm rổ ổi, chúng tôi được mời vào ngồi tạm trong nhà kho, nghỉ chân uống nước, trong khi người đàn bà Kämpuchia còn đi sang khu vườn riêng của bà hái thêm nhãn thứ đặc biệt cho chúng tôi. Khi hỏi tính tiền để trả thì bà ta nhất định không lấy tiền, nói rằng người em gái đã nói trong điện thoại rằng chúng tôi là bạn đến chơi, phải tiếp đón tử tế mà không có chuyện mua bán gì hết. Thực lòng chúng tôi cũng thấy ái ngại vì chúng tôi có quen biết gì bà em của bà này đâu, và trong ruột cứ nghĩ bà này hiểu lầm. Nói xin trả tiền mãi cũng không được, chúng tôi phải cảm ơn lên cảm ơn xuống rồi ra về, trong lòng vẫn cứ thấy áy náy làm sao.

Thế rồi như có duyên với Lady Chockchey, sáng hôm sau khi chúng tôi đi ăn phở trước khi lên đường trở về Tampa, lúc vừa chuẩn bị trả tiền ra đi thì có một người đàn bà có nước da ngăm ngăm, người gầy dong dong cao vào ngồi ăn phở. Bà này kêu mấy người hầu bàn đi ra xe của bà ta khiêng một quả mít bự vào tiệm phở, hỏi ra mới biết chính bà là chủ nhân cái vườn mà hôm trước chúng tôi mới đến thăm. Thế là chúng tôi vây quanh bà này tíu tít nói chuyện. Bà ta kể bà nhớ quê hương Kăm pu chia của bà, nhớ người đồng hương mà không có ai ở Miami, nên thường đến tiệm phở này ăn để thấy người Việt Nam và nói chuyện cho đỡ nhớ nhà. Lady Chockchey nói được tiếng Pháp thông thạo, thế là chúng tôi nói chuyện với nhau bằng tiếng Pháp. Bà kể năm nào bà cũng về thăm quê hương của bà, và chúng tôi đề nghị có lần nào đó chúng tôi sẽ cùng đi với bà để được thăm xứ Căm bốt rất đẹp mà chúng tôi chưa được đến xem Angkor Wat bao giờ. Chúng tôi trao đổi số phone để liên lạc với nhau sau này. Chúng tôi bị rịn chia tay như thế đã quen biết nhau từ lâu nay mới gặp lại. Thật là một kỳ duyên lý thú.

Thế là chấm dứt cuộc đi chơi bốn ngày ba đêm ở Miami. Còn rất nhiều nơi chúng tôi chưa được tới thăm, nên đành tự hứa lần tới đến Miami sẽ đi vào tháng Bảy, tháng có nhiều na, và sẽ đi thăm tiếp những nơi lần này chúng tôi chưa có dịp tới.

PHỤ CHÚ:

Địa chỉ vườn cây của ông Diệp Quách: 18100 SW 136th St, Miami, Florida, 33196

Số điện thoại: (305)259-7693

Địa chỉ vườn trái cây của ông Chính Nguyễn: 12880 SW 208th St, Miami, Florida, 33177

Số điện thoại: (305)310-6294

Địa chỉ vườn trái cây của lady Chockley (người Miên) 18025 SW 182nd Ave, Miami, Florida, 33187

Số điện thoại: (954)632-6470

Coconut Grove Chamber of commerce <http://www.coconutgrovechamber.com/>

Welcome to South Beach Kayak! <http://www.southbeachkayak.com/>

Kampong Garden Tours <http://www.ntbg.org/gardens/kampong-tours.php>

Vizcaya Museum and Gardens <http://www.vizcayamuseum.org/>

Italian stone mansion from Italy http://en.wikipedia.org/wiki/Villa_Vizcaya

Fairchild Tropical Botanical Gardens <http://www.fairchildgarden.org/>

Coopertown Airboats <http://www.coopertownairboats.com/index.htm>

Miami Seaquarium <http://www.miamiseaquarium.com/>

Miami Historic Tours with Dr. George <http://www.hmsf.org/programs-adult.htm>

Miami Eco-history tour (walking, biking, boating or by coach) <http://www.hmsf.org/programs-adult.htm>